

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG T
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2022/HSST

Ngày 06/07/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG T - TỈNH LAI CHÂU**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Lò Thị Chiến

Hội thẩm nhân dân: Ông Lý Ngọc Sáng, bà Lý Thị The

Thư ký phiên tòa: Ông Đới Xuân Huy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường T, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T tham gia phiên tòa: Ông Võ Văn Tuấn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 07 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 94/2022/TLST-HS, ngày 27/05/2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2022/QĐXXST-HS ngày 24/06/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phán Mì X; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Sinh năm 1960, tại xã Pa Vệ S, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: Bản Seo Th, xã Pa Vệ S, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: La Hủ; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Con ông Phán Lo X (đã chết) và con bà Vàng Xa N (đã chết). Anh chị em: Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Bị cáo có chồng: Giàng Xa Ch (đã chết). Bị cáo có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1980, con nhỏ nhất sinh năm 1992. Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo bị bắt, bị tạm giữ từ ngày 18/02/2022 đến ngày 24/02/2022 sau đó bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay tại xã Pa Vệ S, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu. Có mặt.

* Người làm chứng: Mạ Mì M, sinh năm 1998, trú tại: bản Seo Th, xã Pa Vệ S, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu. Vắng mặt.

* Người phiên dịch cho bị cáo: Ông Vàng Ma X - Trú tại Khu ph 7, thị trấn Mường T, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 18/02/2022, sau khi Phán Mì X, Sinh năm 1960, bản Seo Th, xã Pa Vệ S, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu điều trị bệnh lao tại Trung tâm y tế huyện Mường T, tỉnh Lai Châu, X được xuất viện về nhà. Trong lúc đứng đợi

người nhà xuống đón ở ngoài đường gần bệnh viện, X gặp một người phụ nữ dân tộc Mông lạ mặt. Hai bên trao đổi, X đã mua được 06 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu hồng (06 gói Heroine này được cho vào 01 túi nilon màu hồng) mua với giá 700.000 đồng. Mua được Heroine X cất giấu vào trong túi áo ngực đang mặc trên người. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày 18/02/2022 X đi về đến nhà tại bản Seo Th, xã Pa Vệ S, sau đó đi sang nhà con trai Giàng Mò H, sinh năm 1992 - trú cùng bản để trông nhà cho vợ chồng H, từ đó đến 22 giờ 10 phút cùng ngày 18/02/2022, X đang ngồi chơi một mình tại nhà bếp thì có một người đàn ông lạ mặt đến hỏi mua Heroine do không biết tiếng phổ thông nên X đã gọi Mạ Mì M, sinh năm 1998 là con dâu của X dậy để phiên dịch, sau khi nghe phiên dịch X bảo không có Heroine bán, nếu sử dụng hít thì vào đây cùng hít, nói xong X lấy số Heroine để chuẩn bị sử dụng thì tổ công tác Đoàn biên phòng Pa Vệ Sử đang làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát đi vào kiểm tra - khi đó người đàn ông lạ mặt đã bỏ chạy thoát, lúc này X do lo sợ nên X đã thả 06 gói Heroine (06 gói Heroine này được cho vào 01 túi nilon màu hồng) xuống nền đất ngay cạnh vị trí ngay cạnh X đang ngồi, nhưng đã bị tổ công tác phát hiện và yêu cầu nhặt lên để kiểm tra. Quá trình kiểm tra, X đã thừa nhận đó là 06 gói Heroine của X mua và cất giấu để sử dụng, tại đây Tổ công tác Đoàn biên phòng Pa Vệ Sử đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan.

Tại bản kết luận giám định tư pháp số 31/KLGD ngày 19/02/2022 của người giám định tư pháp theo vụ việc Công an huyện Mường Tè, đã kết luận: 06 gói vật chứng thu giữ của Phàn Mì X có tổng khối lượng là 02 gam.

Tại bản kết luận giám định số 213/ GD-KTHS ngày 20/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 06 mẫu chất bột, màu trắng vật chứng thu giữ của Phàn Mì X gửi đến giám định là ma túy, loại: Heroine.

Cáo trạng số 50/ CT- VKS-MT ngày 24/05/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T truy tố bị cáo: Phàn Mì X về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phàn Mì X và đề nghị với Hội đồng xét xử, xử bị cáo: Phàn Mì X về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 BLHS. Xử phạt bị cáo Phàn Mì X từ 01 năm 04 tháng đến 01 năm 08 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy (06 mảnh nilon màu hồng và 01 túi nilon màu hồng) còn lại sau khi xác định khối lượng vật chứng. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị miễn 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

- Đối với người phụ nữ dân tộc Mông lạ mặt đã bán Heroine cho X với giá 700.000 đồng. Quá trình điều tra, không xác định được người này là ai, ngoài lời khai của bị cáo, không còn chứng cứ nào khác, nên không có căn cứ để xử lý.

- Đối với Mạ Mì M là người phiên dịch cho X: Kết quả điều tra xác định, M không biết việc tàng trữ Heroine để sử dụng của X nên M không phạm tội.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận, nhất trí lời luận tội. Lời nói sau cùng bị cáo vi phạm pháp luật và biết lỗi sai phạm của mình về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, nay bị cáo già yếu, gia đình khó khăn, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt với mức án thấp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T, Kiểm sát viên: Trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có ai ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan Điều tra. Đủ cơ sở khẳng định bị cáo Phàn Mì X, sinh năm 1960, trú tại bản Seo Th, xã Pa Vệ S, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu, do bị nghiện chất ma túy nên bị cáo mua chất ma túy để sử dụng. Hồi 22 giờ 10 phút cùng ngày 18/02/2022, tại nhà bếp của Giàng Mò H - bản Seo Th, xã Pa Vệ S, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu. Phàn Mì X đang tàng trữ trái phép với khối lượng là 02 gam Heroine thì bị tổ công tác Đoàn biên phòng Pa Vệ Sử phát hiện bắt quả tang. Như vậy hành vi của bị cáo Phàn Mì X đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Tại Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T truy tố bị cáo theo tội danh như trên là có căn cứ, đúng người, đúng hành vi bị cáo.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, bị cáo nhận thức được điều đó, nhưng vì bị cáo là người nghiện chất ma túy nên bị cáo đã mua chất ma túy về để sử dụng, khi bị bắt bị cáo Phàn Mì X tàng trữ trái phép chất ma túy có tổng khối lượng 02 gam Heroine, vì vậy bị cáo phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về hậu quả do hành vi mình đã thực hiện. Hội đồng xét xử cần phải áp dụng một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe giáo dục đối với bị cáo.

[4] Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử cần phải xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra bị cáo

luôn thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ nhận thức về pháp luật còn hạn chế do bị cáo không biết chữ, không biết tiếng phổ thông. Đây là điều kiện để bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS. Xét về nhân thân bị cáo: Bị cáo sinh sống và làm ăn tại bản Seo Th, xã Pa Vệ S, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, bản thân bị cáo chưa có tiền sự và tiền án. Trước khi phạm tội bị cáo chấp hành tốt chính sách pháp luật của Nhà Nước và quy định của địa phương, nơi cư trú. Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn. Hiện nay bị cáo trên 60 tuổi, sức khỏe yếu mắc bệnh phổi phải đi điều trị ở bệnh viện trung tâm huyện, bị cáo nhất thời phạm tội. Xét thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo, bị cáo nghiện ma túy hơn một tháng, đến nay không tái nghiện lại, do đó HĐXX xem xét tính chất và mức độ hành vi của bị cáo, thể hiện sự hưởng sự khoan của chính sách pháp luật của Nhà nước đối với bị cáo.

[5] Hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 BLHS bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, xét thấy hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, không có tài sản, không có điều kiện thi hành, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: 06 mảnh nilon màu hồng và 01 túi nilon màu hồng còn lại sau khi xác định khối lượng vật chứng cần tịch thu tiêu hủy. HĐXX căn cứ theo điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí. HĐXX nhất trí miễn 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Phán Mì X phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Phán Mì X **01** (Một) năm **04** (bốn) tháng tù. Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ là 06 ngày từ ngày 18/02/2022 đến ngày 24/02/2022. Thời hạn tù còn lại tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 06 mảnh nilon màu hồng và 01 túi nilon màu hồng còn lại sau khi xác định khối lượng vật chứng; Hiện vật chứng vụ án đã chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường T, tỉnh Lai Châu.

3. Về án phí: Miễn 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Phán Mì X.

4. Án xử công khai có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu để xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- CA huyện Mường T – THAHS;
- VKSND huyện Mường T;
- THADS huyện Mường T;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ

**T/M Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
Đã ký
Lò Thị Chiến**